| **ĐỀ ĐẠT**  **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN** | **MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn: Ngữ văn 6**  Năm học: 2023 - 2024  Thời gian làm bài: 90 phút |
| --- | --- |

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thơ | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn tự sự kể về một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **20** | **5** | **20** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

| **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN** | **BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn: Ngữ văn 6**  Năm học: 2023 - 2024  Thời gian làm bài: 90 phút |
| --- | --- |

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết:**  - Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  **-** Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ.  - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ: ẩn dụ, hoán dụ, nhân hóa, điệp ngữ.  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp | 4 TN | 4TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn tự sự | **Nhận biết:** Viết đúng thể loại văn tự sự. Bố cục rõ ràng.  **Thông hiểu:** Biết cách sắp xếp các sự việc theo một trình tự hợp lý.  **Vận dụng:** Biết huy động vốn trải nghiệm của bản thân để làm bài. Biết rút ra bài học ý nghĩa từ trải nghiệm  **Vận dụng cao:** Cách kể linh hoạt, thể hiện cảm xúc chân thành, trải nghiệm có ý nghĩa sâu sắc. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | 4TN | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **25** | **35** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

| **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN**   | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | --- | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  Thời gian làm bài: 90 phút  (Không kể thời gian giao đề)  Ngày thi: 20/03/2024 |
| --- | --- | --- |

**MÃ ĐỀ 101**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**DẶN CON**

| Chẳng ai muốn làm hành khất  Tội trời đày ở nhân gian  Con không được cười giễu họ  Dù họ hôi hám úa tàn  Nhà mình sát đường, họ đến  Có cho thì có là bao  Con không bao giờ được hỏi  Quê hương họ ở nơi nào  Con chó nhà mình rất hư  Cứ thấy ăn mày là cắn  Con phải răn dạy nó đi  Nếu không thì con đem bán  Mình tạm gọi là no ấm  Ai biết cơ trời vần xoay  Lòng tốt gửi vào thiên hạ  Biết đâu nuôi bố sau này... |
| --- |

(Trần Nhuận Minh, Cửa Lục Thủy, 13-11-1991, Tạp chí Văn học và Tuổi trẻ số tháng 09/2023)

**Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước đáp án đúng để trả lời cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 (mỗi câu đúng được 0,5 điểm) .**

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

1. Thể thơ tự do.

B. Thể thơ lục bát.

C. Thể tám chữ.

D. Thể thơ sáu chữ.

**Câu 2.** Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

A.Biểu cảm.

B. Tự sự.

C. Miêu tả.

D. Nghị luận.

**Câu 3.** Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ?

A.Người mẹ.

B. Người cháu.

C. Người bố.

D. Người con.

**Câu 4.** Dòng thơ nào sau đây có chứa từ láy?

A. Chẳng ai muốn làm hành khất

B. Tội trời đày ở nhân gian

C. Con không được cười giễu họ

D. Dù họ hôi hám, úa tàn

**Câu 5.** Đâu là cụm tính từ trong những cụm từ sau:

A.cười giễu họ

B. hôi hám úa tàn

C. con chó nhà mình

D. Tội trời đày

**Câu 6.** Dòng thơ nào sau đây nói đúng về ý nghĩa của bài thơ?

A. Lời nhắn nhủ ân cần của người cha dành cho người con về cách sống ở đời, đặc biệt là đối với những người bất hạnh.

B.Lời tâm sự của người con đối với cha về cách sống ở đời, đặc biệt là đối với những người bất hạnh.

C.Lời nhắn nhủ ân cần của người bà dành cho người cháu về cách sống ở đời, đặc biệt là đối với những người nghèo khổ

D.Lời tâm sự của người con đối với mẹ về cách sống ở đời, đặc biệt là đối với những người bất hạnh.

**Câu 7.** Trong khổ thơ cuối của bài thơ, tác giả gửi gắm thông điệp gì?

A. Không để những người bất hạnh bị tổn thương về tinh thần và thể xác, cần khéo léo, tế nhị trong cách ứng xử với họ.

B. Không phải tiền bạc, của cải mà việc “tu nhân tích đức” là “chìa khóa” giúp con người vượt qua những biến thiên của thời cuộc.

C. Nghèo khổ là cái số của con người, là một trong những kiếp nạn mà con người phải chịu khi sống ở trần gian.

D. Con người là hoa của đất, là vốn quý của trời đất, cần phải được bảo vệ, nâng niu bằng mọi giá.

**Câu 8.** Hãy chỉ ra vần được gieo trong khổ thơ sau:

“Nhà mình sát đường, họ đến

Có cho thì có là bao

Con không bao giờ được hỏi

Quê hương họ ở nơi nào”

**A.** ên . **B.** ao. **C.**oi. **D.** ương

**Câu 9. (1 điểm)** Bài học trong khổ thơ thứ hai của bài thơ trên đã thể hiện những truyền thống đạo lí tốt đẹp nào của cha ông ta?

“ Nhà mình sát đường, họ đến

Có cho thì có là bao

Con không bao giờ được hỏi

Quê hương họ ở nơi nào”

**Câu 10. (1 điểm)**

Từ nội dung của văn bản, em hiểu gì về tấm lòng của nhà thơ?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ của em với một người bạn mà em yêu quý.

------------------------- Hết -------------------------

| **PHÒNG GD&ĐT TIÊN LỮ**  **TRƯỜNG TH-THCS NGÔ QUYỀN**   | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | --- | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  Thời gian làm bài: 90 phút  (Không kể thời gian giao đề)  Ngày thi: 20/03/2024 |
| --- | --- | --- |

**MÃ ĐỀ 101**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | - Khổ thơ thứ hai thể hiện những truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc ta như: chia ngọt sẻ bùi, nhường cơm sẻ áo...  + “Thương người như thể thương thân”  + “Một miếng khi đói bằng một gói khi no”  + “ Của cho không bằng cách cho”  **\*Lưu ý: GV linh động theo cách hiểu, diễn đạt của học sinh** | 1,0 |
|  | **10** | HS nêu ra được cách hiểu phù hợp với yêu cầu của câu hỏi và nội dung bài thơ. Ví dụ:  - Nhà thơ là một người giàu tình cảm, giàu lòng trắc ẩn.  - Ông rất tinh tế trong cách ứng xử.  - Khéo léo, ân cần trong cách dạy con về lẽ sống ở đời...  ...  (HS đưa ra được từ 2 phương án cho điểm tối đa) | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự: Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí. | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Kể về một trải nghiệm đáng nhớ của em với một người bạn mà em yêu quý. | 0,25 |
|  | c. Kể lại nội dung trải nghiệm  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ của em với người bạn yêu quý  - Ấn tượng, cảm xúc của bản thân về trải nghiệm đó. | 0,25 |
|  | **2. Thân bài**  - Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra câu chuyện và nhân vật có liên quan.  - Kể lại các sự việc trong câu chuyện theo trình tự hợp lí ( sử dụng các chi tiết miêu tả, biểu cảm cụ thể về thời gian, nhân vật và diễn biến câu chuyện). | 2.5 |
|  | **3. Kết bài**  -Nêu cảm xúc và rút ra ý nghĩa, sự quan trọng của trải nghiệm đối với bản thân. | 0,25 |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | e. Sáng tạo: Cách kể linh hoạt, thể hiện cảm xúc chân thành, trải nghiệm có ý nghĩa sâu sắc.  **\*Lưu ý: GV linh động theo cách diễn đạt của học sinh** | 0,25 |